

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2022/HS-ST
Ngày 28/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Hải, ông Trần Khánh Uân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2022/TLST-HS ngày 06/7/2022 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 162/2022/QĐXXST-HS ngày 14/7/2022 đối với:

1. Bị cáo: Ngô Vĩnh Đ, sinh năm 1987; Nơi đăng ký HKTT: Khu 5 thôn T, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Vĩnh T và bà Nguyễn Thị L;

Tiền án: Tại Bản án số 67/2005/HSST ngày 22/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Đ 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại bản án số 64/HSST ngày 15/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đ 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Bản án số 44/2006/HSST ngày 29/3/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Đ 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; 12 tháng tù về tội

“Trốn khỏi nơi giam giữ” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù tại bản án số 64/HSST ngày 15/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 32 tháng tù.

Tại Bản án số 231/2006/HSPT ngày 25/5/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên sửa một phần Bản án số 44/2006/HSST ngày 29/3/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội: xử phạt Đ 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù tại bản án số 64/HSST ngày 15/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 67/2005/HSST ngày 22/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba bản án là 38 tháng tù. Ngày 28/6/2008, Đ chấp hành xong hình phạt tù.

Tại Bản án số 177/2009/HSST ngày 28/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Đ 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại điểm b, c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2012.

Tại Bản án số 172/2013/HSST ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Đ 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy Đ tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số nhà 08, ngõ 2, khu phố Đ, phường C, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Có đơn xin xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1971; Nơi đăng ký HKTT: thôn A, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Chỗ ở hiện nay: Khu phố C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 16/01/2022 tại khu phố Đồng Phúc, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Ngô Vĩnh Đ đã lén lút chiếm đoạt

chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, sơn màu trắng, biển kiểm soát 99C1-400.88 của chị Nguyễn Thị Tuyết. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, Đ đã mang xe đến trả cho chị Tuyết, đến Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp 01 đôi giày lười màu đen, xám, đế giày màu trắng, phần mũi giày có chữ LV; 01 quần màu xanh rêu; 01 áo dài tay màu trắng, nâu có nhiều họa tiết hoa.

Tại Bản kết luận Đ giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2022 của Hội đồng Đ giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Từ Sơn kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, sơn màu trắng, biển kiểm soát 99C1-400.88, đã qua sử dụng có giá trị là 13.000.000đ”.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 94/CT-VKSTS ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã quyết Đ truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn để xét xử bị cáo Ngô Vĩnh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo đã 5 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, trốn khỏi nơi giam giữ và tàng trữ trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của chị Tuyết tại khu phố Đồng Phúc, phường Châu Khê trị giá 13.000.000 đồng. Biết hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, Đ đã mang xe đến trả chị Tuyết và đến Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bị hại là chị Nguyễn Thị Tuyết đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự, đề nghị xét xử bị cáo theo quy Đ của pháp luật.

Người liên quan là bà Nguyễn Thị Minh là mẹ đẻ của chị Tuyết đã mua chiếc xe mô tô, cho chị Tuyết mượn để đi và bị mất trộm, bà đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đề nghị xét xử bị cáo theo quy Đ của pháp luật.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn vẫn giữ nguyên quyết Đ truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Vĩnh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đ tù 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/4/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi giày lười màu đen, xám, đế giày màu trắng, phần mũi giày có chữ LV; 01 quần màu xanh rêu; 01 áo dài tay màu trắng, nâu có nhiều họa tiết hoa.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản người phạm tội đầu thú và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 16/01/2022 tại khu phố Đồng Phúc, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Ngô Vĩnh Đ trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, sơn màu trắng, biển kiểm soát 99C1-400.88 của chị Nguyễn Thị Tuyết có giá trị 13.000.000 đồng. Mặc dù giá trị chiếc xe trộm cắp là 13.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xét xử nhiều lần, chưa được xóa án tích, đã bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ngô Vĩnh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xét xử 5 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, trốn khỏi nơi giam giữ và tàng trữ trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi trộm cắp tài sản, bị cáo đã mang xe đến trả cho bị hại, đến Công an

đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm nên không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm quy Đ tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi giày lười màu đen, xám, đế giày màu trắng, phần mũi giày có chữ LV; 01 quần màu xanh rêu; 01 áo dài tay màu trắng, nâu có nhiều họa tiết hoa.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Liên quan trong vụ án có anh Lê Đức T là người lái xe taxi chở Đ đến khu phố Đồng Phúc: Anh T là người làm dịch vụ lái xe taxi, anh không biết việc Đ trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Tuấn là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Ngô Vĩnh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Vĩnh Đ 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2022.

Quyết Đ tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi giày lười màu đen, xám, đế giày màu trắng, phần mũi giày có chữ LV; 01 quần màu xanh rêu; 01 áo dài tay màu trắng, nâu có nhiều họa tiết hoa. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2022).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thanh